

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học phổ thông
Năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	31	Số m²/học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	31	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	11	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	2	
7	Bình quân lớp/phòng học	1	
8	Bình quân học sinh/lớp	45	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	10.042	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	6025	
VI	Tổng diện tích các phòng	4017	
1	Diện tích phòng học (m ²)	2800	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	81	
3	Diện tích thư viện (m ²)	120	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	225	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	65	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 10		
1.2	Khối lớp 11		
1.3	Khối lớp 12		
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 10		
2.2	Khối lớp 11		
2.3	Khối lớp 12		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết		



	bị)		
4			
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	135	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	1	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	3	
5	Thiết bị khác: bảng tương tác	1	
6			

X	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi		
2	Cát xét		
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		
5	Thiết bị khác:		
6			

	Nội dung	Số lượng (m²)
XI	Nhà bếp	0
XII	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XIII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIV	Khu nội trú	0	0	0

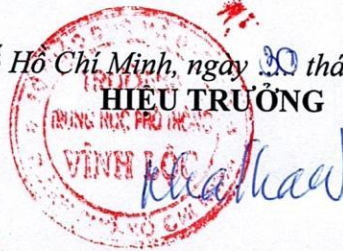
XV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m²/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	35	11	4/7		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XVI	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVIII	Kết nối internet	X	
XIX	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XX	Tường rào xây	X	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5... năm 2022

HIEU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Nha Trang

